TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2018/QĐST – HNGĐ	*Giá Rai, ngày 07 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Q** sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh B

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn S** sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp B, xã P, thị xã G, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Q và Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: anh S và chị Q thống nhất chung sống từ năm 1989, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn ngày 21/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Đ, tỉnh B. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Anh S và chị Q xác định có 02 con chung tên Nguyễn Bé K sinh năm 1990 và Nguyễn Văn H sinh năm 1992, các con đã trưởng thành nên các bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/ Về tài sản chung: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về nợ chung: hai bên thống nhất không có và không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2.4/ Về án phí sơ thẩm: án phí hôn nhân và gia đình chị Q anh S mỗi người phải nộp 75.000 đồng nhưng chị Q tự nguyện nộp thay án phí cho anh S, tổng số tiền án phí chị Q phải nộp là 150.000 đồng. Chị Q đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010865 ngày 27/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai chuyển thu án phí 150.000 đồng và chị Q được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy